TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Định ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Mai Hương

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Văn Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Trần Mạnh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1970

Hiện cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

- Chị Vũ Thị L, sinh năm 1984

Hiện cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt anh Phạm Văn T, chị Vũ Thị L (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị L đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 13/12/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức (CHLB Đức).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện anh T cư trú và làm việc tại CHLB Đức còn chị L đã trở về sinh sống tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và

không còn quan tâm đến nhau. Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị không có con chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không có tài sản, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị L đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị L là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh T và chị L không có con chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị L nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị L có đăng ký hộ khẩu tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định còn anh Phạm Văn T hiện đang cư trú và làm việc tại CHLB Đức; anh T và chị L có đơn đề nghị lựa chọn Tòa án nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh T có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt; chị L có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp và ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Sửu nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị L tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 13/12/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị

L là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh T, chị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị L.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Vũ Thị L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001735 ngày 16/12/2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Chị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14/01/2020.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Mai Hương